

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2026/HS-ST
Ngày: 05 - 02 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LÀO CAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thành Long

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Dương Trung Lợi,

- Bà Sầm Thị Minh Khuyên.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lý A Đà - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:** Ông Đoàn Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 23/2026/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2026/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Giàng Thị Kh**, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 06/11/19xx tại tỉnh Lào Cai; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn ĐS, xã LC, tỉnh Lào Cai; số định danh cá nhân: 01516500xxxx; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A L sinh năm 19xx và bà Sùng Thị P (đã chết); có chồng là Thào A R (đã chết) và có 06 con, con lớn nhất sinh năm 1985, con nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền sự: Không

- Tiền án: 01 tiền án bản án số 105/2023/HS-ST ngày 21/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt Giàng Thị Kh 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đến ngày 31/7/2024 chấp hành xong trở về địa phương, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/10/2025, tạm giam từ ngày 10/10/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

2. Họ và tên: **Thào A T**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 08-5-1992, tại tỉnh Lào Cai; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn ĐS, xã LC, tỉnh Lào Cai; số định danh cá nhân: 015092011123; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt

Nam, con ông Thảo A R (đã chết) và bà Giàng Thị Kh, sinh năm 1965; có vợ là Giàng Thị Ph, sinh năm 1994 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án: Không.

- Tiền sự: 01 tiền sự. Bị cáo bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc theo Quyết định số: 51/QĐ-TA ngày 10/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái với thời hạn 18 tháng. Đến ngày 31/7/2024 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/10/2025, tạm giam từ ngày 10/10/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo Giàng Thị Kh và Thảo A T:* Bà Đặng Thị Bình - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

3. *Người phiên dịch tiếng Mông:* Ông Lý A Hờ; trú tại thôn Mý Háng Tầu, xã Púng Luông, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 09/2025, Giàng Thị Kh đi xe khách sang khu vực “PT - Lai Châu” và mua được của người phụ nữ không quen biết một gói Heroine với giá 100.000 đồng, sau khi mua được Kh mang về nhà sử dụng dần. Trưa ngày 05/10/2025, tại nhà ở của mình Giàng Thị Kh đã cho Thảo A T là con đẻ đang ở cùng nhà với Giàng Thị Kh một lượng Heroine và giấy bạc để T sử dụng bằng hình thức hít vào cơ thể tại khu vực bếp nhà mình.

Ngày 06/10/2025, Giàng Thị Kh mang theo 180.000 đồng đi xe khách sang khu vực “PT - Lai Châu” và mua được của một người phụ nữ không quen biết tại vệ đường một gói bằng mảnh nilon màu hồng hàn túm đầu, bên trong có Heroine với giá 100.000 đồng, sau khi mua được ma túy Kh đón và đi xe khách về nhà.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, khi đang ở một mình trong nhà, Kh đã lấy gói Heroine đã mua được trước đó ra và lấy một phần cho vào mảnh giấy bạc, Kh dùng bật lửa hơ dưới mảnh giấy để Heroine cháy tạo thành khói rồi dùng ống nứa có sẵn ở bếp sử dụng bằng hình thức “hít” vào cơ thể. Phần Heroine chưa sử dụng đến một phần Kh gói và cất lại vào trong túi đeo trên người của bản thân, một phần vẫn cầm ở tay. Ngay sau đó Thảo A T đi vào, Kh đã nói với T “mệt thì hít mấy hơi” T đồng ý và ngồi xuống mép giường kê sát bếp, Kh ngồi tại bếp dùng bật lửa hơ mảnh giấy bạc cho Heroine cháy thành khói để cho T hít hết toàn bộ phần Heroine còn lại, mảnh giấy bạc được cho vào bếp đốt cháy hết.

Khoảng 07 giờ ngày 07/10/2025, khi trong nhà không có ai, Kh tiếp tục lấy một lượng Heroine trong túi ra và tiếp tục sử dụng bằng hình thức hít, phần chưa sử dụng đến Kh chia làm 02 gói và tiếp tục cất giấu trong túi đeo trên người với mục đích để bản thân sử dụng. Hồi 09 giờ 40 phút ngày 07/10/2025, Công an xã LC, tỉnh

Lào Cai tiến hành kiểm tra, thu giữ của Giàng Thị Kh 01 gói nilon màu hồng buộc túm một đầu, bên trong có chất bột nén màu trắng; 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong có 01 gói nilon màu hồng hàn túm một đầu, bên trong có chất bột nén màu trắng; 03 mảnh giấy bạc bị cháy một mặt; 03 mảnh giấy bạc, một mặt màu trắng; 01 đoạn ống nứa, lõi rỗng, một đầu bị đốt cháy; 01 bật lửa ga màu xanh, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh màn hình cảm ứng, cũ đã qua sử dụng; 5.197.000 đồng.

Tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Thảo A T, kết quả: Dương tính với chất ma túy. Quá trình điều tra xác định Thảo A T là người đang trong diện quản lý sau cai nghiện theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số: 57/QĐ-UBND ngày 01/7/2024 của Ủy ban nhân dân xã LC, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái (nay là xã LC, tỉnh Lào Cai) từ ngày 01/7/2024 đến ngày 01/7/2026. Ngày 29/7/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tiến hành thu mẫu nước tiểu của Thảo A T để trưng cầu giám định ma túy.

Tại Kết luận giám định số: Kết luận giám định số 2573/KL-KTHS ngày 13/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

- Trong mẫu nước tiểu thu giữ của Thảo A T gửi đến giám định tìm thấy chất ma túy, loại Morphine và 6-MAM (Morphine và 6-MAM là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong cơ thể người) (BL 13).

Tại Kết luận giám định số 670/KL-KTHS ngày 11/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ của Giàng Thị Kh gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 0,27gam.

Tại Kết luận giám định số 689/KL-KTHS ngày 14/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Số tiền 5.197.000 đồng gồm nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau gửi giám định đều là tiền thật

* Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Bản kết luận giám định nêu trên công nhận kết luận giám định là đúng.

- Cáo trạng số: 79/CT-VKS-KV4 ngày 21 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, tỉnh Lào Cai, truy tố Giàng Thị Kh về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Thảo A T về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ Luật hình sự.

* Các bị cáo không khiếu nại Cáo trạng và quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, tỉnh Lào Cai.

* Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Giàng Thị Kh và Thảo A T khai nhận rõ ràng, đầy đủ về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Kiểm sát viên trình bày luận tội đã đánh giá về tính chất, mức độ, nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; nhân thân các

bị cáo. Đồng thời giữ nguyên nội dung Cáo trạng và quyết định truy tố các bị cáo Giàng Thị Kh và Thào A T được nêu trong Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh:

+ Tuyên bố bị cáo Giàng Thị Kh phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Tuyên bố bị cáo Thào A T phạm tội: “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Về điều luật áp dụng và hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255, điểm r, t, s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ Luật hình sự, xử phạt bị cáo Giàng Thị Kh từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm r, t, s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ Luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng Thị Kh từ 03 năm 03 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ khoản 1 Điều 55, Điều 38 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt, bị cáo Giàng Thị Kh phải chịu từ 10 năm 09 tháng đến 11 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Giàng Thị Kh.

+ Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ Luật hình sự. Xử phạt bị cáo Thào A T từ 02 năm 06 tháng tù đến 02 năm 09 tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng thu giữ trong vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 của Bộ Luật hình sự, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Về án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo Giàng Thị Kh và bị cáo Thào A T được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Đề nghị tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo Giàng Thị Kh và bị cáo Thào A T trình bày luận cứ bào chữa có nội dung: Nhất trí với tội danh, điều luật cần áp dụng và các đề xuất của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo. Tuy nhiên cần xem xét thêm các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử: Xử phạt bị cáo Giàng Thị Kh với mức hình phạt 07 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Thào A T 02 năm tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Bị cáo Giàng Thị Kh và bị cáo Thào A T nhất trí với bản luận cứ bào chữa của người bào chữa đã trình bày, không có ý kiến tranh luận đối đáp gì với Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng trong vụ án.

- Các bị cáo Giàng Thị Kh và Thào A T nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Lào Cai, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai tại phiên tòa của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Giàng Thị Kh là người nghiện ma túy, thường mua ma túy về để sử dụng, trong đó có hai lần tổ chức cho Thảo A T sử dụng ma túy tại nhà. Lần thứ nhất vào trưa ngày 05/10/2025, Giàng Thị Kh đã cho Thảo A T một lượng Heroine và giấy bạc Tu để sử dụng bằng hình thức hít tại khu vực bếp. Lần thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 06/10/2025, tại bếp nhà mình Giàng Thị Kh cho Thảo A T một lượng Heroine, Kh dùng bật lửa hơ mảnh giấy bạc cho Heroine cháy thành khói để Tu hít vào cơ thể, mảnh giấy bạc được cho vào bếp đốt cháy hết. Số Heroine sau khi sử dụng còn lại 0,27gam, Giàng Thị Kh tàng trữ để sử dụng.

Bị cáo Giàng Thị Kh là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tổ chức cho Thảo A T hai lần sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của Giàng Thị Kh đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ Luật hình sự. Hành vi tàng trữ 0,27 gam Heroine mục đích để sử dụng của Giàng Thị Kh đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đối với Thảo A T đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc. Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số: 57/QĐ-UBND ngày 01/7/2024 của Ủy ban nhân dân xã LC, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái (nay là xã LC, tỉnh Lào Cai) từ ngày 01/7/2024 đến ngày 01/7/2026. Trưa ngày 05/10/2025 và khoảng 19 giờ ngày 06/10/2025 Thảo A T đã hai lần sử dụng trái phép chất ma túy loại Heroine bằng hình thức hít vào cơ thể.

Thảo A T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy lại sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo Thảo A T đã phạm vào tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ Luật hình sự.

Do đó, Cáo trạng truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo Giàng Thị Kh và bị cáo Thào A T là chính xác, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo Giàng Thị Kh và bị cáo Thào A T gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, làm mất trật tự trị an và an toàn tại địa phương. Đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm khác, do đó cần phải đưa ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

* Về nhân thân: Bị cáo Giàng Thị Kh trước khi phạm tội đã một lần bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích. Bị cáo Thào A T là người sử dụng trái phép chất ma túy đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc. Nên cần xác định cả hai bị cáo có nhân thân xấu.

* Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Giàng Thị Kh có 01 tiền án Bản án số 105/2023/HS-ST ngày 21/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt Giàng Thị Kh 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đến ngày 31/7/2024 chấp hành xong trở về địa phương, chưa được xóa án tích. Nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự cần xem xét đối với bị cáo.

Bị cáo Thào A T hai lần sử dụng trái phép chất ma túy. Nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

* Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa cả hai bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Cần xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với cả hai bị cáo.

Bị cáo Giàng Thị Kh khai hành vi tổ chức cho Thào A T sử dụng trái phép chất ma túy là tình tiết giảm nhẹ “tự thú” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan điều tra phát hiện hành vi phạm tội của Thào A T là tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm” quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Cần xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Giàng Thị Kh đối với cả hai tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Thào A T có 03 con nhỏ dưới 15 tuổi, gia đình có thuộc hộ nghèo tại địa phương, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cần xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Thào A T.

[4]. Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân các bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly các bị cáo một thời gian nhất định tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm mà từng bị cáo gây ra mới đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời để răn đe phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Giàng Thị Kh phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không có mục đích thu lợi bất chính, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn gia đình là hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 khoản 5 Điều 255 của Bộ Luật hình sự đối với bị cáo Giàng Thị Kh.

[6]. Các vấn đề khác:

- Vật chứng thu giữ được: Tổng khối lượng 0,27 gam Heroine đã trích 0,1 gam để làm mẫu giám định. Khối lượng còn lại là 0,17 gam đã được niêm phong. 02 (hai) vỏ phong bì niêm phong sau khi mở niêm phong lấy mẫu giám định và mảnh giấy nilon gói; 03 (ba) mảnh giấy bạc bị cháy một mặt, đã qua sử dụng; 03 (ba) mảnh giấy bạc, một mặt màu trắng; 01 (một) đoạn ống nứa, lõi rỗng, một đầu bị đốt cháy; 01 (một) bật lửa ga màu xanh, đã qua sử dụng, đây là vật chứng của vụ án và những đồ vật liên quan đến nay không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ của Giàng Thị Kh 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh màn hình cảm ứng, số IMEI1: 860070056221833; IMEI2: 860070056221825, đã cũ đã qua sử dụng và số tiền 5.197.000 đồng, những tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo Giàng Thị Kh

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Giàng Thị Kh: Quá trình điều tra xác định Kh không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự, Ủy ban nhân dân xã LC, tỉnh Lào Cai đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Giàng Thị Kh là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với người bán ma túy cho Giàng Thị Kh, quá trình điều tra bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng của người đã bán ma túy, do đó Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh, điều tra làm rõ.

[7]. Về án phí: Bị cáo Giàng Thị Kh và bị cáo Thào A T thuộc hộ nghèo đều là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

- Tuyên bố bị cáo Giàng Thị Kh phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Tuyên bố bị cáo Thảo A T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

+ Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255, điểm r, t, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ Luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng Thị Kh **07 (bảy)** năm **06 (sáu)** tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm t, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ Luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng Thị Kh **03 (ba)** năm **03 (ba)** tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ khoản 1 Điều 55, khoản 1 Điều 38 của Bộ Luật hình sự, tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội, bị cáo Giàng Thị Kh phải chịu **10 (mười)** năm **09 (chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 07-10-2025.

+ Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 của Bộ Luật hình sự. Xử phạt bị cáo Thảo A T **02 (hai)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 07-10-2025.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ Luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,17 gam Heroine đã được niêm phong, 02 vỏ phong bì niêm phong sau khi mở niêm phong lấy mẫu giám định và mảnh giấy nilon gói; 03 mảnh giấy bạc bị cháy một mặt; 03 mảnh giấy bạc, một mặt màu trắng; 01 (một) đoạn ống nứa, lõi rỗng, một đầu bị đốt cháy; 01 bật lửa ga màu xanh, đã qua sử dụng.

Trả lại bị cáo Giàng Thị Kh 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh màn hình cảm ứng, số IMEI1: 860070056221833; IMEI2: 860070056221825, đã cũ đã qua sử dụng và số tiền 5.197.000 (*năm triệu một trăm chín mươi bảy nghìn*) đồng.

Các vật chứng, tài sản nêu trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 01 năm 2026 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Phòng hành án dân sự khu vực 4, tỉnh Lào Cai.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, các bị cáo Giàng Thị Kh và Thảo A T được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo Giàng Thị Kh và Thào A T có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 4 - Lào Cai;
- Cơ quan CSĐT, CA tỉnh Lào Cai;
- Phòng HS Nghiệp vụ, CA tỉnh Lào Cai;
- Phòng THADS khu vực 4, tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam số 2, CA tỉnh Lào Cai;
- Chi cục hải quan tỉnh Lào Cai;
- Thi hành án hình sự (02);
- UBND xã LC (TB);
- Các bị cáo (02);
- Người bào chữa (01);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thành Long